kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

*(Đề thi có 2 trang)*

**CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**

**MÔN: TOÁN - LỚP 11**

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

*Phát hành ngày 26/09/2026*

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

**Mã đề: T11.CK1.018**

## TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Hàm số $f$ liên tục tại $x=1$ và $\lim\limits_{x\to 1} f(x)=6$. Giá trị $f(1)$ bằng

**A.** 7 **B.** 1 **C.** 6 **D.** 0

**Câu 2.** Cho hai hàm số $f$, $g$ có $\lim\limits_{x\to x_0} f(x)=8$ và $\lim\limits_{x\to x_0} g(x)=2$. Giá trị $\lim\limits_{x\to x_0}[f(x)+g(x)]$ bằng

**A.** 10 **B.** 6 **C.** 8 **D.** 16

**Câu 3.** Hình chóp có đáy là đa giác 7 cạnh. Số đỉnh của hình chóp bằng

**A.** 14 **B.** 9 **C.** 8 **D.** 7

**Câu 4.** Cho đường thẳng $d$ cắt mặt phẳng $(P)$. Số giao điểm của $d$ với $(P)$ là

**A.** vô số **B.** 1 **C.** 0 **D.** 2

**Câu 5.** Trong không gian cho 10 điểm, trong đó không có bốn điểm nào cùng thuộc một mặt phẳng. Số tứ diện có bốn đỉnh nằm trong các điểm ấy là

**A.** 45 **B.** 210 **C.** 120 **D.** 40

**Câu 6.** Khảo sát thời gian chạy cự li 100 mét của 54 vận động viên, kết quả ghi ở bảng sau.

| **Thời gian (giây)** | $[12;13)$ | $[13;14)$ | $[14;15)$ | $[15;16)$ | $[16;17)$ |
|---|---|---|---|---|---|
| Tần số | 8 | 13 | 10 | 9 | 14 |

Cận dưới của nhóm chứa mốt bằng

**A.** 14 **B.** 16 **C.** 12 **D.** 17

**Câu 7.** Cho hàm số $f(x)=5x-2$ khi $x<0$ và $f(x)=k$ khi $x\geq 0$. Tìm $k$ để hàm liên tục tại $x=0$.

**A.** 3 **B.** 5 **C.** 0 **D.** $-2$

**Câu 8.** Khảo sát thời gian chạy cự li 100 mét của 47 vận động viên, kết quả ghi ở bảng sau.

| **Thời gian (giây)** | $[12;13)$ | $[13;14)$ | $[14;15)$ | $[15;16)$ | $[16;17)$ |
|---|---|---|---|---|---|
| Tần số | 6 | 8 | 10 | 10 | 13 |

Tứ phân vị $Q_1$ của mẫu số liệu trên gần nhất với giá trị nào?

**A.** $13,72$ **B.** $16,1$ **C.** 13 **D.** $14,95$

**Câu 9.** Hình chóp $S.A_1A_2...A_6$ có đáy là đa giác 6 cạnh. Giả sử ngoài mặt đáy, không có bốn đỉnh nào của hình chóp cùng thuộc một mặt phẳng. Số mặt phẳng phân biệt đi qua ba đỉnh bất kì của hình chóp bằng

**A.** 15 **B.** 7 **C.** 16 **D.** 35

**Câu 10.** Khảo sát thời gian chạy cự li 100 mét của 41 vận động viên, kết quả ghi ở bảng sau.

| **Thời gian (giây)** | $[12;13)$ | $[13;14)$ | $[14;15)$ | $[15;16)$ | $[16;17)$ |
|---|---|---|---|---|---|
| Tần số | 12 | 5 | 14 | 7 | 3 |

Mốt của mẫu số liệu trên gần nhất với giá trị nào?

**A.** $14,5$ **B.** $14,25$ **C.** 14 **D.** $14,56$